**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:****-** Nhận biết được thể thơ, số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát. - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ. **Thông hiểu**: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. **Vận dụng:**- Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  | 4TN | 4TN | 2TL |  |
|  |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:****Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
|  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  | **4 TN****1 TL\*** | **4TN****1 TL\*** | **2 TL****1TL\*** | **1TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***25%*** | ***35%*** | ***30%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề.*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc đoạn ngữ liệu sau:**

*Bao nhiêu khổ nhọc cam go*

*Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan!*

*Nhưng chưa một tiếng thở than*

*Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi*

*Cha như biển rộng, mây trời*

*Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

 *(*Trích bài thơ *Ngày của cha -* Phan Thanh Tùng

 Nguồn: https://meta.vn*)*

**Thực hiện các yêu cầu.**

**Câu 1.** Mỗi cặp câu trong đoạn thơ trên có mấy tiếng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 6-8
 | 1. 7-7
 | 1. 6-6
 | 1. 8-8
 |

**Câu 2.** Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ lục bát.

B. Thơ song thất lục bát.

C. Thơ tự do.

D. Thơ tám chữ.

**Câu 3.** Chủ đề của đoạn thơ là gì?

A. Tình cảm anh em.

B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Tình yêu thiên nhiên.

D. Tình cảm cha con.

**Câu 4.** Hai câu thơ: *Cha như biển rộng, mây trời*

 *Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Ẩn dụ

B. Hoán dụ

C. So sánh

D. Nhân hóa

**Câu 5.** Hai câu thơ:

*Cha như biển rộng, mây trời*

 *Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

khiến em liên tưởng đến câu nào sau đây?

A. *Cha là bóng mát giữa trời*

*Cha là điểm tựa bên đời của con.*

B. *Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.*

C. *Cha là tất cả cha ơi*

*Ngàn năm con vẫn trọn đời yêu thương.*

D. *Xa cha lòng những quặn đau,*

*Biết ngày nào mới cùng nhau quây quần.*

**Câu 6.** Hai câu thơ được dẫn ở câu hỏi số 5 gợi lên hình ảnh của người cha như thế nào?

A. Vất vả lo toan.

B. Công lao to lớn.

C. Yêu con tha thiết.

D. Giàu đức hi sinh.

**Câu 7.** Qua nội dung đoạn thơ, người cha mong ước gì ở con?

A. Hiếu thảo với cha mẹ.

B. Thành công trong cuộc sống.

C. Sống có ích với xã hội.

D. Khỏe mạnh, ngoan ngoãn.

**Câu 8.** Câu thơ nào sau đây có sử dụng yếu tố miêu tả?

A. *Bao nhiêu khổ nhọc cam go.*

B. *Nhưng chưa một tiếng thở than.*

C. *Cha như biển rộng, mây trời.*

D. *Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi.*

**Câu 9.** Em hiểu gì về thông điệp mà tác giả Phan Thanh Tùng muốn gửi gắm qua đoạn thơ?

**Câu 10.** Từ thông điệp của đoạn thơ trên, em rút ra bài học gì về trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ?

**II. VIẾT** (4.0 điểm)

 Hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em thêm phong phú hơn.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
| **9** | - Nêu và giải thích được thông điệp từ đoạn thơ. | 1,0 |
| **10** | - Rút ra được bài học và lí giải được vấn đề đã rút ra. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tư sự.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.*Kể về một trải nghiệm của bản thân.* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại một trải nghiệm của bản thân.*HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  | 2,5 |
| - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Giới thiệu được trải nghiệm sẽ kể.- Những sự việc chính trong trải nghiệm: bắt đầu, diễn biến, kết thúc…- Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân… |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |